

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-PT

Ngày: 06/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến và bà Trương Thị Đào Vi .

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Ân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số A T, Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Cao Thọ Hà T; do có kháng của bị cáo Cao Thọ Hà T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Thọ Hà T, sinh năm 2004, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 10 tháng 13 ngày; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thọ T1 và bà Hà Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT: 99 T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Tạm trú: Lô E khu tái định cư H, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 30/3/2022, Cao Thọ Hà T đến nhà bạn học cùng lớp là Lý Văn S (sinh năm 2004; trú tại: Thôn V - N, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế) để chơi và rủ S cùng đi học thêm. Sắp đến giờ học thêm, do xe đạp của S bị hỏng, S lại bị đau bụng, sợ trễ học, nhìn thấy trong nhà của S có chiếc xe mô tô biển số 75D1-214.44, cha mẹ S vắng nhà nên T nói với S lấy xe mô tô này để đi học cho kịp giờ, S đồng ý. Mặc dù chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe mô tô có dung tích xilanh từ 50cm³ trở lên nhưng Cao Thọ Hà T vẫn lấy xe mô tô này để điều khiển và chở S đi học. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Cao Thọ Hà T đang điều khiển xe mô tô biển số 75D1- 214.44 đi trên đường T theo hướng từ xã H đi thành phố H, khi đến trước cột điện số 22 đường T, phường H, thành phố H, T nhìn thấy ông Lê Văn V (sinh năm 1947, trú tại: I T, phường Đ, thành phố H) điều khiển xe đạp một mình đi cùng chiều phía trước, T điều khiển xe mô tô vượt xe đạp của ông V nhưng không báo hiệu bằng còi cho ông V biết để tránh về phía bên phải, dẫn đến phần ốp nhựa, choá đèn chuyển hướng phía trước bên phải của xe mô tô 75D1-214.44 và chạm với mặt sau bên trái yên sau của xe đạp, gây tai nạn.

Hậu quả: Ông Lê Văn V bị thương, được đưa đi điều trị tại bệnh viện T2, đến ngày 17/5/2022 thì chết. Hai phương tiện liên quan bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, rộng 11,60m (mặt đường có vạch sơn kẻ đứt nét phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt), phần đường mỗi bên rộng 5,80m. Chiều đường hướng từ H đến khu Q không có các loại cảnh báo nguy hiểm. Lấy cột điện số 22 trên đường T làm mốc của vụ tai nạn; lấy mép đường bên phải theo hướng từ Hương Toàn đến khu Q làm lề chuẩn.

Từ điểm mốc kéo một đoạn vuông góc ra đường T nối dài một đoạn là 9m sau đó nối song song với đường T về hướng H đến trực trước của xe mô tô 75D1-214.44 là 3m40, là vị trí sau khi xảy ra tai nạn giao thông.

Số 01: Sau khi xảy ra tai nạn, xe đạp ngã nghiêng về bên trái và nằm vuông góc với đường T, trực trước cách lề chuẩn 0m10, trực sau cách mép lề chuẩn 1m10; số 02: mảnh vỡ nhựa có kích thước (5x3)cm, có tâm cách lề chuẩn 2m30, cách trực sau của xe đạp 1m40; số 03: là vùng dịch đỏ, kích thước (0,3x40)cm, có tâm cách lề chuẩn 2,37m, cách tâm vùng vỡ 3m, cách trực sau của xe đạp 3m80; số 04: Xe mô tô 75D1-214.44, sau khi va chạm đổ đứng, đầu xe quay về hướng khu Q, đuôi xe quay về hướng H, trực trước cách lề chuẩn 3m40, trực sau cách lề chuẩn 3m03, cách tâm của vùng dịch đỏ là 1m90, cách trực sau xe đạp 6m40.

Trên cơ sở kết quả khám phương tiện, Cơ quan điều tra đã trưng cầu điểm va chạm giữa xe mô tô 75D1-214.44 và xe đạp, tại Bản kết luận giám định số 189/GĐ ngày 29/4/2022 của Phòng K, Công an tỉnh T, xác định:

Xe mô tô biển kiểm soát 75D1-214.44 và xe đạp (loại tay lái ngang, giỏ màu trắng) có va chạm với nhau. Vùng chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nêu trên là tại ốp nhựa, choá đèn chuyển hướng phía trước bên phải của xe mô tô và mặt sau bên trái yên sau của xe đạp, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ trước ra sau xe mô tô và từ sau tới trước, từ trái sang phải xe đạp.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện là tại ốp nhựa, choá đèn chuyển hướng phía trước bên phải của xe mô tô và mặt sau bên trái yên sau của xe đạp. Vị trí va chạm giữa 02 phương tiện là trên phần đường bên phải theo chiều lưu thông của hai phương tiện.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75D1-214.44;
- 01 (một) xe đạp tay lái ngang, giỏ màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 121-22/TT, ngày 30/5/2022 của Trung tâm G, Sở Y tế tỉnh T kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Văn V như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương sọ não, xuất huyết dưới màng cứng sau đó bị viêm phổi đa kháng do Acinetobacter Bacter Baumannii.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não tụ máu dưới màng cứng/bệnh lý viêm phổi đa kháng Acinetobacter B.

Còn trong máu: 0mg/100ml.

Các thương tích trên cơ thể do vật tày gây ra phù hợp với thời điểm xảy ra sự việc. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định: Bị cáo Cao Thọ Hà T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Cao Thọ Hà T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Cao Thọ Hà T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Thọ Hà T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Bản án Hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết án bị cáo Cao Thọ Hà T theo điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Thọ Hà T 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo hiện là sinh viên trường Đại học K1, khi phạm tội là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tập, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Cao Thọ Hà T 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo T không phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Cao Thọ Hà T được làm trong thời hạn kháng cáo và có nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Có cơ sở kết luận: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/3/2022, tại cột điện số B đường T, phường H, thành phố H là do bị cáo Cao Thọ Hà T không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-214.44 có dung tích xi-lanh trên 50cm³ đi trên đường T theo hướng từ H đi thành phố H vượt lên phía trước bên trái đã va chạm với xe đạp do ông Lê Văn V điều khiển phía trước cùng chiều, đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, các khoản 1, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông V tử vong, nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cao Thọ Hà T không có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã chủ quan, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông với hậu quả làm chết một người. Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt bị cáo Cao Thọ Hà T 01 năm tù là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Cao Thọ Hà T xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Cao Thọ Hà T nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định và thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hậu quả làm chết người, nên cần thiết phải xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã giao nộp thêm các tài liệu chứng minh bị cáo nhiều năm liền là học sinh giỏi, bị cáo hiện nay đang là sinh viên Đại học, bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình nên đã cố gắng tích cực về mọi mặt, trong học tập tại nhà trường và các hoạt động có ích cho xã hội, đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Thọ Hà T, cho bị cáo được hưởng án treo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp cho bị cáo được tiếp tục học tập, trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Cao Thọ Hà T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Thọ Hà T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 249/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thọ Hà T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thọ Hà T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cao Thọ Hà T cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Cao Thọ Hà T không phải chịu.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA TP Huế;
- Cơ quan CSĐT CA TP Huế;
- Cơ quan THAHS CA TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại

Hoàng Quang Bình

